

Bản án số: 79/2021/HS-ST
Ngày 14 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Hoàng Đắc Hân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2021/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Mai H, sinh năm 1969; giới tính: Nam; Nơi sinh: H; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, T, thành phố H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Mai Sinh và bà Lê Thị Mượt; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 4; vợ tên Nguyễn Thị Chinh, sinh năm 1968, bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án: Bản án số 27/1995/HSST ngày 11/5/1995 của Tòa án nhân dân Huyện T xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. H đã thi hành xong các khoản án phí (đã xóa án tích); Bản án số 35/2012/HSST ngày 23/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 15.000.000 đồng nộp sung công quỹ Nhà nước về tội Đánh bạc. H chưa thi hành hình phạt trên, chưa nộp án phí và tiền lãi phạt theo bản án (chưa xóa án tích); Bản án số 126/2012/HSST ngày 06/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 48 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/5/2012, phạt tiền bổ sung là 10.000.000 đồng. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2015, đã nộp án phí và 250.000 đồng tiền phạt. Còn 9.750.000 đồng tiền phạt và lãi suất của số tiền phạt do chậm thi hành án chưa nộp (chưa xóa án tích); Tiền sự: Ngày 26/4/2017, Tòa án nhân dân Huyện Thuỷ Nguyên ra Quyết

định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 23/5/2019; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 30/3/2021 cHên tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 25/3/2021, Đội 3 Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp với Công an Huyện Tràm nhiệm vụ tại khu vực tỉnh lộ 359 thuộc thôn Q, xã T, huyện T, thành phố H phát hiện Nguyễn Mai H có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tại túi áo khoác ngoài phía trước bên trái của H có 04 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) và 01 nỏ thủy tinh; tạm giữ của H 01 xe mô tô biển kiểm soát 15G1-728.54. Tổ công tác đã đưa H cùng vật chứng về trụ sở Công an giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mai H thu giữ: 01 lọ nhựa bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 lọ nhựa bên trong có 06 túi nilon chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là ma túy) tại tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của H.

Tại bản Kết luận giám định số 229/KLGĐ ngày 29/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng thu trên người H có khối lượng 2,42 gam và thu tại nhà H có khối lượng 1,27 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine;
- Chất bột màu trắng trong 06 túi nilon thu tại nhà H là ma túy, có khối lượng 4,93 gam, là loại Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mai H khai: Do nghiện chất ma túy nên H thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 08h ngày 25/3/2021, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-728.54 sang khu vực đường tàu H mua của một người phụ nữ không quen biết 06 túi ma túy Heroin với giá 4.000.000 đồng và 05 túi ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Mua được ma túy, H mang về nhà cất giấu 06 túi Heroin và 01 túi ma túy đá trong tủ quần áo. 04 túi ma túy đá còn lại H cất vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe sang Q mua dụng cụ cắt tóc, đồng thời mang theo 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy khi có nhu cầu. Khi H đi đến khu vực xã T, Huyện T thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Bản Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thủy Nguyên đã truy tố Nguyễn Mai H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mai H khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Mai H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2, Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị, Hội đồng xét xử: Căn cứ n, o khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mai H từ 07 – 08 năm tù; Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật, dấu niêm phong số 229/PC09; 01 nỏ thủy tinh, tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2021. Bị cáo Nguyễn Mai H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Mai H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ kết luận: Do nghiện ma túy để có ma túy sử dụng ngày 25/3/2021 bị cáo Nguyễn Mai H có hành vi đi mua ma túy và cất giấu trái phép trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Căn cứ theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 tổng khối lượng 02 chất ma túy là Methamphetamine và Hêrôin thu giữ của bị cáo được quy định trong cùng một điểm thì cộng khối lượng của các chất ma túy lại với nhau, xác định tổng khối lượng bằng 8,62gam (trong đó 4,93gam Hêrôin + 2,42gam Methamphetamine). Với hành vi trên, các bị cáo Nguyễn Mai H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSTN ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt

Bị cáo cất giấu trong người 02 chất ma túy là Methamphetamine và Hêrôin để sử dụng, mặt khác bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc và 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nay phạm tội mới là tái phạm nguy hiểm. Đây là các tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm n, o khoản 2, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, vi phạm các chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống ma túy. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không có ý thức phòng tránh mà đã coi thường pháp luật cất giấu ma túy để sử dụng làm ảnh hưởng tới sức khỏe của bản thân rồi trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân bị cáo, tính chất vụ án và quyết định hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo buộc các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội như mức đề xuất hình phạt của kiểm sát viên tại phiên tòa mới đủ điều kiện giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung

Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra các bị cáo không có thu nhập ổn định. Vậy xác định các bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng

01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật, dấu niêm phong số 229/PC09; 01 nỏ thủy tinh, tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2021, chất ma túy được Nhà nước xác định là danh mục chất cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các nội dung khác

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15G1-728.54 H sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức Tùng, sinh năm 1994, ở thôn M, xã T, Huyện T, H (con trai H). Anh Tùng cho H mượn sử dụng nhưng không biết việc H dùng để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại **xe trên** cho anh Tùng là phù hợp pháp luật.

[8]. Về án phí

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n, o khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Nguyễn Mai H 08 (tám năm) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/3/2021.

2. Xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật, dấu niêm phong số 229/PC09; 01 nỏ thủy tinh, tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2021.

3. Về án phí

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Mai H phải 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- CATP H;
- VKSND Huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS Huyện Thuỷ Nguyên;
- Công an Huyện Thuỷ Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mến

